

Bản án số: 24/2023/HS-PT
Ngày: 21 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Các Thẩm phán: Ông Tô Văn Thịnh

Ông Phạm Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 32 ngày 21/6/2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2023/HS-ST ngày 10 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn V, sinh năm 1990, tại huyện N; nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: đạo thiên chúa; giới tính nam; con ông Nguyễn Quốc T và bà Nguyễn Thị S; có vợ Trần Thị N có 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 49/2012/HSST ngày 9/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình xử phạt Nguyễn Văn V 6.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Do chuyển biến tình hình pháp luật Tòa án nhân dân huyện N đã ra Quyết định số 33/2016/QĐ-MTHA ngày 26/9/2016 về việc miễn chấp hành hình phạt đối với các trường hợp quy định tại điểm d, điểm d khoản 1 Điều 1 Nghị Quyết số 109/2015/ QH13 và điểm a, điểm b khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 01/2016 – HĐTP; miễn hình phạt tiền cho Nguyễn Văn V (coi như chưa có án tích). Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có 03 bị cáo, 05 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc T, sinh năm 1965, vợ là Nguyễn Thị S, sinh năm 1966 trú tại thôn Đ, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Bình được UBND huyện N cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CC438571 ngày 20/9/2016 thửa đất số 223, tờ bản đồ số 12, bản đồ địa chính xã Lạng Phong diện tích đất 179.2m² ở thôn Đồng An, xã Lạng Phong, huyện Nho Quan. Hiện nay vợ chồng ông T đã xây dựng nhà 02 tầng kiên cố tại mảnh đất trên, cùng sinh sống với vợ chồng ông T, bà S có vợ chồng con trai là Nguyễn Văn V sinh năm 1990 vợ Trần Thị N sinh năm 1994 và con trai út Nguyễn Văn K, sinh năm 2001. Mảnh đất gia đình ông T ở tiếp giáp thửa đất số 244 tờ bản đồ số 12, bản đồ địa chính xã Lạng Phong lập năm 2011 hiện thuộc quyền quản lý của UBND xã Lạng Phong.

Từ năm 2020 đến nay, gia đình ông T lấn chiếm, san lấp 185m² đất, thuộc thửa đất số 244 tờ bản đồ số 12, bản đồ địa chính xã Lạng Phong lập năm 2011 hiện thuộc quyền quản lý của UBND xã Lạng Phong. Ông Nguyễn Quốc T đã bị UBND xã Lạng Phong nhiều lần xử lý vi phạm hành chính về hành vi lấn chiếm đất đai nhưng gia đình ông T vẫn tiếp tục tập kết vật liệu và xây dựng móng nhà ở trên đất đã lấn chiếm.

Đề giải quyết dứt điểm tình trạng lấn chiếm đất đai trên địa bàn, ngày 06/01/2022, Ủy ban nhân dân xã Lạng Phong đã ra quyết định số 17/QĐ-UB và Kế hoạch số 01/KH-TCT về việc kiểm tra việc sử dụng đất đai trên địa bàn xã Lạng Phong. Tổ công tác của Ủy ban nhân dân xã Lạng Phong gồm các đồng chí: Trần Duy Đ - Chủ tịch UBND xã; Quách Văn Đ - Phó Chủ tịch UBND xã; Lê Thị Thúy H - Công chức địa chính - xây dựng; Trần Văn S - Công chức Tư pháp - hộ tịch xã.

Sáng ngày 22/03/2022 Nguyễn Thị S cùng các con là Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn K tiếp tục thi công xây dựng móng nhà trên đất lấn chiếm như tập kết vật liệu gồm gạch đỏ, cát, xi măng và thuê thợ xây, sử dụng xe rùa, dao bay, thước, xẻng... để cản mặt bằng giằng móng tại thửa 244, tờ bản đồ số 12, bản đồ địa chính xã Lạng Phong. Tổ công tác của UBND xã Lạng Phong do đồng chí Trần Duy Đ chủ tịch xã đã đến địa điểm nơi gia đình ông T lấn chiếm và đang xây dựng trái phép yêu cầu chấm dứt hành vi lấn chiếm xây dựng trái phép, giữ nguyên hiện trạng đồng thời lập biên bản ghi nhận sự việc số 03 ngày 22/03/2022 trong lĩnh vực đất đai; Lập biên bản ghi nhận sự việc số 02 ngày 22/03/2022; Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số 01 ngày 22/03/2022 nhưng thân nhân gia đình ông Nguyễn Quốc T đã có hành vi chống đối lại lực lượng thi hành nhiệm vụ bằng các hành động như có nhiều lời nói xúc phạm, chửi bới, lăng mạ, đe dọa đến tính mạng, sức khỏe, xúi giục sử dụng vũ lực (dùng hung khí) để cản trở Tổ công tác của UBND xã thi hành công vụ dẫn đến tổ công tác không thực thi được nhiệm vụ. Cụ thể:

Nguyễn Thị S có hành vi: chửi bới, lăng mạ, sử dụng đoạn kim loại dài khoảng 50 cm đe dọa Tổ công tác, giằng thước không cho chị H là cán bộ địa

chính xã đo đạc đất lấn chiếm và lấy thước dây của Tổ công tác vứt đi.

Nguyễn Văn V có hành vi xô đẩy đồng chí Đ và có lời lẽ dọa, xúc phạm đồng chí Đ: “*ông rút ra khỏi đất nhà tôi*”, “*Thằng Đ L (ông L là bố đẻ đồng chí Đ) nhá...*”. V cũng có lời nói kích động, xúi dục Nguyễn Văn K (em trai V) thực hiện hành vi chống đối lại tổ công tác: “*Mày cứ cầm dao, chuẩn bị thằng nào khuôn mày cứ chọc chết tao lo cho mày, cứ chọc thằng chủ tịch trước, đầu tiên chết trước*”.

Nguyễn Văn K có hành vi: cầm dao nhọn đứng trên đồng gạch chửi bới, đe dọa không cho ai động vào đồ vật, phương tiện của gia đình. Có lời nói đe dọa: “*Đưa nào động vào tao đánh*”, “*động vào là đánh chết*”.

Trần Thị N có hành vi: sử dụng tay cầm 02 viên gạch và có lời nói đe dọa: “*Đ.M đưa nào động vào đây, sẽ không ra được khỏi làng, tao đánh chết*”, “*đưa nào sờ vào hôm nay mất mạng*”, “*Đ.M đưa nào động vào tài sản của tao*”, “*Đ.M đưa nào động vào, giết đưa nào động vào, ném chết luôn*”...

Trước sự mạnh động của thân nhân gia đình ông Nguyễn Quốc T, Ủy ban nhân dân xã Lạng Phong đã chỉ đạo Công an xã Lạng Phong xuống hỗ trợ Tổ công tác, giữ gìn an ninh trật tự. Tuy nhiên S, V, K, N vẫn tiếp tục lăng mạ, chửi bới đe dọa Tổ công tác kể cả lực lượng Công an xã Lạng Phong.

Trước sự chống đối quyết liệt của các đối tượng trên, Tổ công tác của Ủy ban nhân dân xã Lạng Phong không thực thi được nhiệm vụ, không tạm giữ được phương tiện vi phạm hành chính của gia đình ông T gồm 03 xe rửa, 01 búa xây, 05 bay xây, 02 xẻng, 02 cào, 02 ống nhựa...Sau khi sự việc xảy ra, tình hình an ninh trật tự trên địa bàn xã Lạng Phong bị đảo lộn, nhiều đảng viên và nhân dân trong xã đã có đơn đề nghị xử lý nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội. Có nhiều người dân chứng kiến và sử dụng điện thoại thông minh quay video để ghi lại những hành động chống đối của gia đình ông T và giao nộp cho Công an xã Lạng Phong. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nho Quan đã tiến hành trích xuất video trong điện thoại của anh Bùi Đức L sinh năm 1974 trú tại thôn S, xã L, huyện N; Lê Văn T, sinh năm 1987 trú tại thôn Đ, xã L, huyện N và Vũ Trọng T, cán bộ Công an xã Lạng Phong lưu trữ vào 03 USB, niêm phong theo quy định của pháp luật và trưng cầu giám định hình ảnh.

Tại bản kết luận giám định số 619/KL-KTHS - KTSvàĐT ngày 25/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 06 tập tin video lưu trữ trong 03 USB gửi giám định.

Hoàn lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N toàn bộ mẫu vật gửi giám định theo Quyết định trưng cầu giám định số 88/QĐ- CSĐT ngày 26/7/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện N được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 40/2023/HS-ST ngày 10/5/2023 Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn K, Trần Thị N, Nguyễn Thị S phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 330; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 24 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn phạt 03 bị cáo khác là cải tạo không giam giữ khấu trừ thu nhập hàng tháng, quyết định về án phí, tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18/5/2023 bị cáo có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn V; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2023/HS-ST ngày 10/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình về hình phạt.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 330; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 24 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Do bị cáo Nguyễn Văn V kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn V làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn V vẫn giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn V thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Tại thửa đất số 244, tờ bản số 12, bản đồ địa chính xã Lạng Phong, huyện Nho Quan là thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân xã Lạng Phong, tuy nhiên gia đình Nguyễn Quốc T đã có hành vi lấn chiếm, san lấp và xây dựng nhà ở trái phép trên diện tích đất này. Việc vi phạm của gia đình ông T đã diễn ra nhiều lần mặc dù đã được Ủy ban nhân dân xã Lạng Phong thông báo và xử phạt hành chính. Ngày 22/3/2022, Tổ công tác Ủy ban nhân dân xã Lạng Phong đã trực tiếp xuống hiện trường yêu cầu gia đình ông T chấm dứt hành vi xây dựng trái phép, giữ nguyên hiện trạng và lập biên bản vi phạm hành chính, biên bản ghi nhận sự việc, biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính. Tuy nhiên Nguyễn Thị S, Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn K và Trần Thị N là vợ và các con

của ông T không chấp hành. Các đối tượng trên đã có hành vi cầm dao kim loại mũi nhọn chửi bới, đe dọa Tổ công tác. Đối với Nguyễn Văn V còn hành vi xúi giục Nguyễn Văn K cầm dao đe dọa đến sức khỏe, tính mạng của Tổ công tác. Hành vi đe dọa dùng vũ lực uy hiếp tinh thần của lực lượng chính quyền xã Lạng Phong làm cho Tổ công tác Ủy ban nhân dân xã Lạng Phong không thực hiện được nhiệm vụ. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn V đã bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình xét xử và tuyên phạt bị cáo 24 tháng về tội “*Chống người thi hành công vụ*” thuộc trường hợp “*Xúi dục, lôi kéo, kích động người khác phạm tội*” theo điểm c khoản 2 Điều 330 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn V xin được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là lỗi cố ý, trực tiếp đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của nhà nước, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, dùng những lời nói cử chỉ đe dọa uy hiếp lực lượng chức năng của Ủy ban nhân dân xã Lạng Phong trong việc thi hành công vụ, coi thường pháp luật, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã thuê máy về tự tháo dỡ các công trình xây dựng trái phép; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng và xử phạt bị cáo 24 tháng tù là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn V có nộp 01 đơn trình bày gia đình có hoàn cảnh khó khăn và 01 đơn đề nghị của trưởng thôn có đại diện các ban ngành trong thôn ký xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; 01 công văn số 43 của Ủy ban nhân dân xã Lạng Phong, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình ngày 03 tháng 7 năm 2023 xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới xuất hiện tại cấp phúc thẩm được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Mặc dù bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nêu trên, nhưng xét thấy bị cáo có nhân thân xấu; hành vi lấn chiếm đất và chống người thi hành công vụ của bị cáo là nghiêm trọng; bị cáo lần này giữ vai trò chính trong vụ án, là người xúi dục, lôi kéo, kích động các bị cáo đồng phạm với bị cáo, gây mất trật tự về quản lý hành chính tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do đó không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, cần giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2023/HS-ST ngày 10/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Văn V.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn V; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2023/HS-ST ngày 10/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 330; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “*Chống người thi hành công vụ*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 21/7/2023.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao (01 bản);
- VKSND Cấp cao (01 bản);
- KT NV THA (01 bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
- Phòng HSNV - Công an Ninh Bình (01 bản);
- TAND - huyện N (4 bản);
- VKSND- huyện N(01 bản);
- Chi cục THA - huyện N(01 bản);
- Công an - huyện Nho Quan (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Lưu hồ sơ, lưu tòa, HCTP (03 bản);
- Thông báo chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đức Hiệp

